

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

LÝ THỊ NGỌC MINH

**XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA
SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

**TÓM TẮT
LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 8 (2017 - 2019)**

Hà Nội, 2020

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Dương Thị Thu Hà

Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Hữu Thức

Phản biện 2: TS. Nguyễn Thị Trà Vinh

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSPT Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày tháng năm 2019

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Thư viện Trường ĐHSPT Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Đời sống văn hóa là những điều kiện, những hành vi văn hóa của con người xuất phát từ nhu cầu đặt ra trong từng hoàn cảnh cụ thể của đời sống. Đời sống văn hóa tác động đến bản thân mỗi cá nhân, điều chỉnh hành vi ứng xử của mỗi cá nhân. Đời sống văn hóa là hạt nhân quan trọng trong phát triển văn hóa cộng đồng, duy trì sự ổn định và phát triển của xã hội. Xây dựng đời sống văn hóa là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng trong chiến lược xây dựng môi trường văn hóa mà Đảng và Nhà nước hướng đến.

Hiện nay, trong bối cảnh hội nhập và phát triển, văn hóa Việt Nam đang chuyển mình kế thừa các giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời tiếp thu những giá trị mới. Tuy nhiên, những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, đặc biệt là sự thay đổi về lối sống của con người cũng đứng trước nhiều nguy cơ, thách thức không nhỏ. Bên cạnh những mặt tích cực của hội nhập văn hóa vẫn còn tồn tại một số mặt tiêu cực ảnh hưởng đến đời sống văn hóa nhân dân nói chung và đời sống văn hóa sinh viên nói riêng. Đặc biệt, sinh viên lại là lớp người trẻ, nhanh nhạy trong việc tiếp thu những cái mới, là tương lai của đất nước. Vì vậy, việc giáo dục ý thức, tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, hoàn thiện văn - thể - mỹ cho sinh viên là vô cùng cần thiết và xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng hơn bao giờ hết của gia đình, nhà trường và toàn xã hội.

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội là trường đại học công lập trực thuộc Bộ Công Thương, có truyền thống đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ kinh tế, công nhân kỹ thuật lâu đời nhất Việt Nam (tiền thân là Trường Chuyên nghiệp Hà Nội thành lập năm 1898 và Trường Chuyên nghiệp Hải Phòng thành lập năm 1913) và là cơ sở đào tạo định hướng ứng dụng nhiều ngành, nhiều loại hình, nhiều cấp trình độ [Nguồn: <https://www.hau.edu.vn/>]. Song song với việc truyền thụ kiến thức cho sinh viên, trong hơn 120 năm qua, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội vẫn luôn chú trọng công tác giáo dục đạo đức lối sống cho sinh viên, xây dựng môi trường học tập, rèn luyện xanh, sạch, đẹp và vững mạnh. Và ngay sau khi được nâng cấp lên Đại học, Nhà trường đã đặt công tác xây dựng đời sống văn hóa sinh viên là nhiệm vụ trọng tâm và cấp thiết trong chiến lược xây dựng và phát triển của mình.

Mặc dù nhận được nhiều sự quan tâm chỉ đạo từ các cấp Bộ trong và ngoài trường nhưng trong quá trình triển khai xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên Nhà trường vẫn còn gặp nhiều khó khăn bất cập. Một mặt do Nhà trường đào tạo với nhiều bậc học tại nhiều cơ sở rộng lớn, số lượng sinh viên đông, chủ yếu là sinh viên nam và tập trung vào các ngành kỹ thuật. Mặt khác một số hoạt động xây dựng đời sống văn hóa tại Trường Đại học Công nghiệp hiện nay phát triển tự phát hoặc chưa tập trung về đầu mối chủ thể quản lý nên dẫn tới tình trạng một số hoạt động bị chùng chéo hoặc chưa có đầu mối cụ thể. Do đó xây dựng đời sống văn hóa cơ sở cho sinh viên cần có cách giải quyết kiên trì, quyết liệt và hiệu quả, đảm bảo mục tiêu quản lý tốt số lượng sinh viên lớn đang theo học tại trường, tạo ra môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần gắn kết sinh viên – Nhà trường, hướng sinh viên tới lối sống lành mạnh, tích cực. Đây cũng chính là một trong những yếu tố mang tính quyết định đến chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Từ thực trạng trên, là một cán bộ phòng Công tác học sinh sinh viên, chuyên trách Đoàn Thanh niên của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội; Với trách nhiệm giáo dục ý thức, đạo đức, lối sống, văn minh học đường cho sinh viên, tôi nhận thấy xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên là vấn đề hết sức cấp thiết. Chính vì thế, tôi chọn đề tài: ***“Xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội”*** làm luận văn thạc sĩ tốt nghiệp chuyên ngành Quản lý văn hóa.

2. Tình hình nghiên cứu

Khảo sát tình hình nghiên cứu làm cơ sở cho luận văn, tôi chú trọng nghiên cứu các tài liệu trên cả hai lĩnh vực lý luận và thực tiễn về công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và chia ra làm hai nhóm sau:

2.1. Các công trình mang tính lý luận về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Trong *Văn kiện Đại hội lần thứ XI của Đảng* đã xác định rõ:

Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, vừa kế thừa, phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Tiếp tục củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đưa phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả.

Trong cuốn *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc: Thành tựu và kinh nghiệm*, Nxb Văn hóa thông tin (2004), tác giả Đỗ Thị Minh Thúy (Chủ biên) đã nêu rõ tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về việc xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam và hướng phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Viết về cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa cùng thực trạng và giải pháp trong cuốn *Về cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa* (Nxb Từ điển Bách khoa và Viện Văn hóa, Hà Nội năm 2009), tác giả Nguyễn Hữu Thức đã đề cập đến nhiều vấn đề trong phát triển phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

Một số khái niệm và các văn bản liên quan về văn hóa, nếp sống và nếp sống văn hóa đã được trình bày trong cuốn *Một số giải pháp xây dựng nếp sống văn hóa Ký túc xá sinh viên Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương* (Nxb Âm nhạc, năm 2015) do tác giả Đào Đăng Phương chủ biên.

Cuốn *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về đời sống văn hóa, môi trường văn hóa*, Nxb Văn hóa dân tộc, năm 2015, tác giả Đinh Thị Vân Chi chủ biên đã đề cập đến những vấn đề lý luận về đời sống văn hóa, các di sản văn hóa, mối tương tác giữa con người với văn hóa và thực tiễn xây dựng đời sống văn hóa, thực trạng và giải pháp khi xây dựng văn hóa cơ sở ở nước ta hiện nay.

Luận án tiến sĩ Quản lý giáo dục của tác giả Hoàng Quốc Đạt năm 2018 về *Quản lý xây dựng văn hóa Nhà trường trung học cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh* đã đề ra những cơ sở lý luận và kết quả nghiên cứu thực trạng về quản lý xây dựng văn hóa Nhà trường Trung học cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh và có một số khảo nghiệm, thử nghiệm giải pháp quản lý xây dựng văn hóa trường trung học cơ sở thành phố Hồ Chí Minh tại chương 4 của luận án [10].

Trong các công trình nghiên cứu nêu trên, đề cập khá nhiều về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở nhưng chủ yếu mang tính lý luận hoặc đề cập trên diện rộng. Tuy nhiên, đề cập đến xây dựng đời sống văn hóa cơ sở cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên khối kỹ thuật thì chưa có công trình nào đề cập đến.

2.2. Các tài liệu nghiên cứu thực tiễn về công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Trong luận văn *Quản lý hoạt động văn hóa học đường của học sinh Trung học phổ thông trên địa bàn Thành phố Hà Nội hiện nay* bảo vệ năm 2013 tại Học viện Chính trị - Bộ Quốc Phòng của tác giả Nguyễn Thị Bé.

Luận văn văn hóa nhà trường dưới lý thuyết quản lý hiện đại năm 2014, tác giả Lê Thị Ngọc Thúy khẳng định vai trò, tác động của văn hóa đến tất cả các lĩnh vực trong Nhà trường. Hiện trạng và giải pháp về văn hóa nhà trường phổ thông và xây dựng văn hóa nhà trường phổ thông Việt Nam hiện nay.

Luận văn thạc sĩ Văn hóa học *Đời sống văn hóa của sinh viên Đại học Mở - Địa chất hiện nay*, năm 2014 của tác giả Nguyễn Kim Chung trên cơ sở hệ thống những vấn đề lý luận về đời sống văn hóa, khảo sát thực trạng đời sống văn hóa sinh viên trường Đại học Mở - Địa chất, luận văn đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao đời sống văn hóa cho sinh viên Đại học Mở - Địa chất, góp phần xây dựng con người nói chung và sinh viên nói riêng phát triển toàn diện Trí - Đức - Thể - Mỹ.

Tác giả Lê Ngọc Chiến trong luận văn *Quản lý hoạt động văn hóa-thể thao của sinh viên Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, thực trạng và giải pháp*, bảo vệ năm 2015 đã tìm ra những ưu nhược điểm trong việc quản lý các hoạt động văn hóa thể thao và tìm hướng đi mới trong việc quản lý hoạt động văn hóa thể thao của sinh viên trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương.

Trên cơ sở lý luận chung về đời sống văn hóa và các đặc điểm khái quát chung về xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên trường sư phạm thể dục thể thao, luận văn *Xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội* của tác giả Lăng Thị Ngọc, bảo vệ năm 2018 tại Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương đi vào nghiên cứu thực trạng của trường Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội và đề ra 06 giải pháp nâng cao đời sống văn hóa cho sinh viên trường Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội.

Ngoài ra còn có rất nhiều công trình, bài viết liên quan đến vấn đề xây dựng đời sống văn hóa ở những khía cạnh, mức độ khác nhau.

Những công trình nghiên cứu trên đều đi từ thực trạng văn hóa và mục đích cuối cùng là đưa ra những giải pháp, chiến lược phát triển nếp sống, đời sống văn hóa, khẳng định vai trò của nếp sống, đời sống văn hóa trong xã hội. Nhưng chưa có bài nghiên cứu

nào về xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên kỹ thuật với quy mô và những đặc thù như sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Vậy đề tài “**Xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội**” đi sâu vào tìm hiểu đời sống văn hóa của sinh viên tại Đại học Công nghiệp Hà Nội là hoàn toàn mới và chưa có đề tài nào nghiên cứu trước đó.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội để phát triển Nhà trường lên tầm cao mới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Trình bày cơ sở lý luận về xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

- Phân tích, đánh giá thực trạng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

- Đề xuất các giải pháp xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Không gian: Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội (3 cơ sở đào tạo).

- Thời gian: Từ năm 2012 cho đến nay, là thời gian Nhà trường bắt đầu triển khai mô hình 5S.

- Nội dung: Xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp phân tích, tổng hợp

- Phương pháp điều tra, khảo sát

- Phương pháp tiếp cận liên ngành

6. Những đóng góp của Luận văn

- Luận văn góp phần làm sáng rõ một số vấn đề cơ sở lý luận, thực tiễn và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả về công tác xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

- Từ kết quả nghiên cứu của đề tài có thể làm tài liệu tham khảo cho công tác quản lý sinh viên của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội nói riêng, các trường kỹ thuật nói chung, các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm đến đời sống văn hóa của sinh viên. Ngoài ra, luận văn cũng có thể làm tài liệu tham khảo cho các công trình nghiên cứu khác có liên quan.

7. Bố cục của Luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận văn kết cấu thành 03 Chương, cụ thể như sau:

Chương 1: Những vấn đề chung về xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên và khái quát về sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Chương 2: Thực trạng xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Chương 3: Giải pháp xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA SINH VIÊN VÀ KHÁI QUÁT VỀ SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

1.1. Những vấn đề chung về xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên

1.1.1. Một số khái niệm

1.1.1.1. Đời sống văn hóa

Đời sống văn hóa bao gồm văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần bao trùm lên tất cả hoạt động của con người hướng con người hướng tới bản chất của văn hóa là Chân – Thiện – Mĩ.

1.1.1.2. Xây dựng đời sống văn hóa

Xây dựng đời sống văn hóa là sự đồng lòng của một cộng đồng, tổ chức, tập thể kiến tạo ra một môi trường văn hóa bao gồm nhiều hoạt động văn hóa mang giá trị vật chất và tinh thần cao thỏa mãn nhu cầu chung của cộng đồng, tổ chức, tập thể đó.

1.1.1.3. Sinh viên

Sinh viên là những người học tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học. Tại đó họ được học tập và rèn luyện chuẩn bị hành

trang cho tương lai. Sinh viên được xã hội công nhận qua những bằng cấp đạt được trong quá trình học.

1.1.1.4. Đời sống văn hóa sinh viên

Đời sống văn hóa sinh viên bao gồm hệ thống văn hóa vật chất và tinh thần phát triển trong Nhà trường phục vụ và định hướng hành vi, suy nghĩ cho sinh viên.

1.1.1.5. Xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên

Xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên là kiến tạo toàn bộ các điều kiện sinh hoạt văn hóa chung của sinh viên bao gồm vật chất và tinh thần trong quá trình sinh viên học tập và sinh hoạt tại nhà trường, hướng sinh viên đến việc phát triển và hoàn thiện nhân cách con người.

1.1.2. Nội dung xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên

- 5 nội dung Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa bao gồm:

Thứ nhất: Phát triển kinh tế, giúp nhau làm giàu chính đáng, xoá đói giảm nghèo.

Thứ hai: Xây dựng tư tưởng, chính trị lành mạnh

Thứ ba: Xây dựng nếp sống văn minh, kỷ cương xã hội, sống và làm việc theo pháp luật

Thứ tư: Xây dựng môi trường văn hóa sạch – đẹp – an toàn

Thứ năm: Xây dựng các thiết chế văn hóa – thể thao và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa – thể thao cơ sở

9 phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa bao gồm:

1. Xây dựng người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến

2. Xây dựng gia đình văn hóa

3. Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư

4. Xây dựng làng, bản, ấp, khu phố văn hóa

5. Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại

6. Đẩy mạnh phong trào học tập, lao động sáng tạo

7. Xây dựng đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới

8. Xây dựng công sở, doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang... có nếp sống văn hóa.

9. Xây dựng phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

Trên cơ sở vận dụng những nội dung cụ thể vào khách thể nghiên cứu và địa bàn nghiên cứu, tác giả luận văn giả thuyết trong những nội dung cơ bản sau:

1. Triển khai và xây dựng các văn bản về xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên
2. Giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh viên
3. Xây dựng nếp sống văn hóa trong sinh viên
4. Tổ chức hoạt động các thiết chế văn hóa cho sinh viên
5. Tổ chức các phong trào văn hóa văn nghệ thể dục thể thao và nghiên cứu khoa học trong sinh viên
6. Xây dựng “Hệ sinh thái khởi nghiệp” cho sinh viên
7. Công tác thanh tra, kiểm tra và thi đua khen thưởng
8. Phát huy vai trò tự quản của sinh viên và Đoàn Thanh niên trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

1.1.3. Văn bản của Đảng và Nhà nước về xây dựng đời sống văn hóa

1.1.3.1. Các văn bản của Đảng

Nghị quyết Trung ương 5 khoá VIII, với việc chỉ rõ mục tiêu phát triển văn hóa là “Đề văn hóa thấm sâu vào từng khu dân cư, từng gia đình, từng người, hoàn thiện hệ giá trị mới của con người Việt Nam”,.

Đại hội X, cùng với sự xác định tiếp tục phát triển chiều sâu, chiều rộng, nâng cao chất lượng nền văn hóa Việt Nam.

Đến Đại hội XI, đời sống văn hóa cơ sở đã được chỉ đạo theo hướng nâng cao chất lượng toàn diện việc xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa thông qua phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa.

Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 06 năm 2014 về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đề ra mục tiêu chung là xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân – thiện – mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học...

1.1.3.2. Các văn bản của Nhà nước

Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020.

Quyết định số 1610/QĐ-TTG ngày 16 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020.

Quyết định số 60/2008/QĐ-BGDĐT ngày 05/11/2008 ban hành quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp...

1.1.4. Các văn bản của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội về xây dựng đời sống văn hóa

Quy chế Công tác sinh viên tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội ban hành kèm theo quyết định số 774/QĐ-ĐHCN ngày 01/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội ban hành theo Quyết định số: 360/QĐ-ĐHCN, ngày 06/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp.

Căn cứ Luật số: 09/2012/QH13 ngày 18/06/2012 của Quốc hội về Phòng chống tác hại của thuốc lá; Căn cứ Chỉ thị số 6036/CT-BGD&ĐT ngày 17 /12/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v tăng cường thực hiện phòng chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn trong ngành Giáo dục. Từ ngày 15/8/2018, Nhà trường ra thông báo số 117/ĐHCN-TB ngày 01/8/2018 *Về việc thực hiện quy định cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà tại các cơ sở đào tạo của trường.*

1.2. Khái quát về sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

1.2.1. Quá trình hình thành và phát triển Nhà trường

1.2.1.1. Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội có tiền thân từ hai trường: Trường Chuyên nghiệp Hà Nội (10/8/1898) và trường Chuyên nghiệp Hải Phòng (29/8/1913). Qua thời gian xây dựng và phát triển vững mạnh, ngày 2/12/2005 Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 315/2005 QĐ/TTG thành lập Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội trên cơ sở Trường Cao đẳng Công nghiệp Hà Nội.

1.2.1.2. Sứ mạng tầm nhìn, chiến lược phát triển

*** Sứ mạng**

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cung cấp dịch vụ giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn, ứng dụng và chuyển giao công nghệ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

*** Tầm nhìn**

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội là cơ sở đào tạo định hướng ứng dụng nhiều ngành, nhiều loại hình, nhiều cấp trình độ; Là trường đại học đạt chuẩn quốc gia và chuẩn quốc tế một số lĩnh vực...

* Giá trị cốt lõi

Kiên định hướng mục tiêu, định hướng phát triển Nhà trường, kiên quyết trong công tác điều hành, quản lý...

1.2.2. Đặc điểm sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

1.2.2.1. Đặc điểm tâm lý học lứa tuổi sinh viên

Tâm lý học lứa tuổi là hiện tượng tâm lý trong từng giai đoạn lứa tuổi. Mỗi một lứa tuổi khác nhau đều có những đặc điểm tâm lý nổi bật, chịu sự chi phối của hoạt động chủ đạo. Tuy nhiên ở đây đang đề cập đến lứa tuổi sinh viên, những người có hoạt động chủ đạo là học tập để tiếp thu kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp ở các trường cao đẳng, đại học.

1.2.2.2. Đặc trưng sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Thứ nhất, số lượng sinh viên nhà trường lớn xấp xỉ 30.000 sinh viên học tập tại trên 03 cơ sở của Nhà trường (Phủ Lý – Hà Nam, Minh Khai, Tây Tựu – Hà Nội) nên việc tập hợp, quản lý sinh viên gặp nhiều khó khăn. Điều này cũng sẽ ảnh hưởng đến công tác xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Thứ hai, đặc điểm của sinh viên kỹ thuật nói chung và nam sinh Nhà trường nói riêng khi theo học khối ngành kỹ thuật, công nghệ đòi hỏi phải tôn trọng kỷ luật, tỉ mỉ, ngăn nắp, có lối sống thực tế, thích hành động, thực hành, khéo léo, yêu thích sửa chữa và làm việc với các máy móc, thiết bị...

Thứ ba, Với truyền thống đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ kinh tế, công nhân kỹ thuật cho nên sinh viên Nhà trường đa số là nam sinh.

Thứ tư, Trường đào tạo theo định hướng ứng dụng “Thực học – Thực hành – Thực danh – Thực nghiệp”, sinh viên theo học được chủ động trong việc đăng ký các môn học, có điều kiện đi làm thêm, đi thực tập từ sớm, ảnh hưởng lớn đến công tác xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên.

Thứ năm, hàng năm, trường có khoảng xấp xỉ 160 lưu học sinh nước ngoài đào tạo cả ngắn hạn (1 năm) và dài hạn (4 năm) gồm: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Mozambic, Lào với rào cản lớn

về ngôn ngữ, văn hóa, phong tục tập quán (*Nguồn: Phòng Hợp tác Quốc tế - Trường ĐH Công nghiệp HN*).

1.2.3. Khái quát đời sống văn hóa của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

100% sinh viên được giáo dục lý tưởng chính trị, đạo đức lối sống, ý thức chấp hành pháp luật.

Sinh viên được Nhà trường quan tâm đầy đủ, thường xuyên các chế độ chính sách.

Sinh viên trường có cơ hội lớn được trao đổi, giao lưu với sinh viên quốc tế.

Sinh viên được tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ nâng cao khả năng kiếm việc làm, giới thiệu việc làm thông qua các hội thảo, ngày hội việc làm, tư vấn hướng nghiệp...

Sinh viên trường được chăm lo đời sống văn hóa và có ý thức xây dựng môi trường văn hóa

Sinh viên trường được tham gia hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm thực tế.

Sinh viên trường được hỗ trợ hoạt động sáng tạo và khởi nghiệp.

1.2.4. Vai trò của xây dựng đời sống văn hóa với sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Xây dựng được đời sống văn hóa trong sinh viên, đồng nghĩa với việc tạo ra môi trường lành mạnh để sinh viên rèn luyện, trưởng thành, góp phần hình thành lý tưởng cách mạng, đạo đức cao đẹp, lối sống nghĩa tình, tuân thủ pháp luật; điều chỉnh ý thức và hoàn thiện nhân cách của sinh viên.

Xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên có vai trò nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho sinh viên.

Cùng với đó, việc đẩy mạnh hệ sinh thái khởi nghiệp, khuyến khích sinh viên học tập, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong công tác xây dựng đời sống văn hóa còn thúc đẩy hứng thú học tập, sáng tạo cho sinh viên giúp sinh viên an tâm khi học tập, rèn luyện; là nền tảng tinh thần cho sự sáng tạo, đổi mới của sinh viên.

Tiểu kết

Công tác xây dựng đời sống văn hóa có tác động mạnh mẽ tới đời sống xã hội, góp phần tạo sự ổn định về chính trị - xã hội, xây dựng con người và môi trường văn hóa hướng con người tới Chân – thiện – mỹ. Trong Nhà trường hiện nay, song song với nhiệm giáo

đục tri thức là nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên. Đây là nền tảng cơ bản để sinh viên có thể phát triển và trưởng thành những chủ nhân tương lai nắm giữ vận mệnh của đất nước. Nhận rõ tầm quan trọng đó, tại chương 1, tác giả đã làm rõ một số khái niệm về đời sống văn hóa sinh viên và xây dựng đời sống văn hóa sinh viên; giới thiệu một số văn bản quan trọng của Đảng, Nhà nước liên quan đến vấn đề nghiên cứu của đề tài.

Chương 2

THỰC TRẠNG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

2.1. Chủ thể xây dựng đời sống văn hóa

2.1.1. Bộ Công thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Trường Đại học Công nghiệp trực thuộc Bộ Công thương và Nhà trường đã tự chủ gần 5 năm nay. Tuy nhiên, Bộ Công thương và Bộ Giáo dục và đào tạo vẫn đóng vai trò hết sức quan trọng trong công tác chỉ đạo, điều hành và xây dựng các chính sách văn hóa trong Nhà trường.

2.1.2. Ban Giám hiệu

Ban Giám hiệu Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội bao gồm: 01 Hiệu trưởng và 03 phó hiệu trưởng. Hoạt động của Ban Giám hiệu tuân theo Luật Giáo dục và Điều lệ trường đại học (ban hành theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ) và các quy định khác của pháp luật. Hiệu trưởng lãnh đạo, quản lý toàn diện các mặt công tác của trường theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

2.1.3. Phòng Công tác học sinh, sinh viên

Hiện nay, công tác sinh viên được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ở các trường Đại học. Quản lý tốt sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình trang bị kiến thức, kỹ năng chuyên môn, thái độ nghề nghiệp đồng thời còn tạo ra môi trường tốt cho việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, nhân cách và tác phong, lối sống cho sinh viên.

2.1.4. Các tổ chức, đoàn thể sinh viên

Công đoàn: Công đoàn Trường đã đồng hành với sự phát triển của Nhà trường trong hơn 120 năm qua.

Đoàn Thanh niên Nhà trường là một trong những tổ chức cơ sở Đoàn vững mạnh và có quy mô lớn trực thuộc Thành đoàn Hà Nội.

Hội sinh viên trường là tổ chức chính trị - xã hội có chức năng đoàn kết tập hợp rộng rãi sinh viên toàn trường, khuyến khích, giúp đỡ sinh viên trong học tập và rèn luyện, hoàn thành nhiệm vụ của người sinh viên, góp phần xây dựng nhà trường vững mạnh.

Sinh viên: Sinh viên là “trung tâm”, là cơ sở cho sự tồn tại và phát triển của Nhà trường. Sinh viên cũng là chủ thể chính trong việc xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên.

2.1.5. Doanh nghiệp

Trong Nhà trường có 01 công ty trực thuộc (Công ty Letco) và 1 trung tâm liên kết với tập đoàn nước ngoài (HaUI Foxcom) hoạt động rất hiệu quả: tổ chức xuất khẩu lao động và đưa chuyên gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; Dịch vụ hỗ trợ giáo dục tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý, khoa học – kỹ thuật và đào tạo nghề ngắn hạn theo hợp đồng với các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân người lao động ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; Dịch vụ tư vấn du học...

2.1.6. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể quản lý

Cơ chế phối hợp quản lý là mối quan hệ giữa các chủ thể quản lý để đạt được mục đích chung. Sự phối hợp được thể hiện ở những yêu cầu sau: Các chủ thể quản lý luôn chịu sự điều chỉnh của các văn bản quy phạm pháp luật và mỗi chủ thể quản lý đều có những chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn riêng. Ngoài chịu sự định hướng, chủ trương chính sách của Bộ Công thương và Bộ Giáo dục, hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên của trường gồm: Hiệu trưởng chỉ đạo chung, Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác sinh viên, Phòng Công tác HSSV, Lãnh đạo khoa/trung tâm đào tạo, giáo viên chủ nhiệm và lớp SV (lớp ổn định, lớp ưu tiên, lớp niên chế).

2.2. Nguồn lực xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên

2.2.1. Nguồn lực tài chính

Bên cạnh nguồn chi cho các hoạt động VHVN – TĐTT, Nhà trường còn rất quan tâm đến chế độ chính sách cho sinh viên, hỗ trợ sinh viên học tập như: Miễn giảm học phí cho sinh viên trường ĐH Công nghiệp Hà Nội trong quy định thực hiện chính sách miễn giảm học phí cho sinh viên trường trường ĐH Công nghiệp Hà Nội ban

hành theo quyết định số 261/QĐ-ĐHCN ngày 06/4/2018 của Hiệu trưởng Nhà trường. của Hiệu trưởng Nhà trường.

Ngoài nguồn kinh phí thường niên của Nhà trường, các chủ thể văn hóa cũng chủ động tìm kiếm nguồn lực đầu tư, xã hội hóa từ bên ngoài nhằm tổ chức các hoạt động VNVN – TDTT cho sinh viên; hàng năm, nhà trường trao học bổng cho sinh viên, hiện thực hóa các ý tưởng, đề tài có tính ứng dụng cao như: Học bổng của công ty Denso (10 suất, tổng trị giá 4000 USD), chế tạo xe tiết kiệm nhiên liệu (tập đoàn Sell hỗ trợ 3000 USD), quỹ học bổng Nguyễn Thanh Bình đã trao 500 suất (1 triệu/suất).

2.2.2. Cơ sở vật chất

Về không gian, trang thiết bị học tập: Đến nay, Nhà trường có 3 cơ sở đào tạo với diện tích hơn 50 ha, trong đó cơ sở 1 và 2 ở Hà Nội, cơ sở 3 ở Hà Nam. Trường có hệ thống hơn 300 giảng đường, phòng học lý thuyết, hội trường lớn, phòng hội thảo, 200 xưởng thực hành và phòng thí nghiệm được đầu tư thiết bị hiện đại,

Bên cạnh những giải pháp phát triển cơ sở vật chất chung, Nhà trường cũng rất quan tâm đầu tư kinh phí cho các thiết chế văn hóa để phục vụ cho đời sống văn hóa của sinh viên.

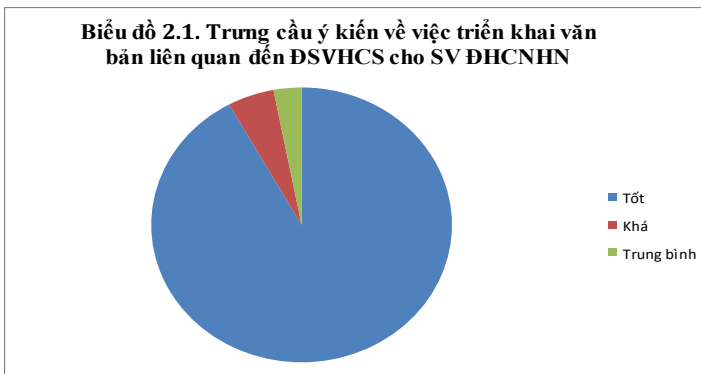
2.3. Xây dựng đời sống văn hóa sinh viên

2.3.1. Triển khai và xây dựng các văn bản trong xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên

Triển khai Quyết định số 60/2008/QĐ-BGDĐT ngày 05/11/2008 của Bộ GD & ĐT ban hành Quy định tổ chức các hoạt động văn hóa cho HSSV trong các cơ sở giáo dục Đại học và trung cấp chuyên nghiệp.

Thực hiện Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016 – 2020) ban hành kèm theo quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ với 06 mục tiêu được đề ra.

Bên cạnh đó, chúng tôi đã tiến hành trưng cầu ý kiến về việc triển khai văn bản liên quan đến đời sống văn hóa cơ sở cho sinh viên tại trường ĐHCNHN đối với 300 sinh viên và thu được kết quả như sau: 92% đánh giá tốt, 5% đánh giá khá, 3% đánh giá trung bình.



2.3.2. Giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh viên

Nhà trường đặt nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng cho ĐVTN là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, không ngừng nâng cao nhận thức chính trị, ý thức trách nhiệm đối với quá trình xây dựng và phát triển nhà trường, Thủ đô và đất nước; góp phần giữ vững ổn định tư tưởng, chủ động tham gia xây dựng môi trường giáo dục thân thiện lành mạnh trong nhà trường.

Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, ý thức chấp hành pháp luật cho sinh viên được tổ chức thường xuyên

2.3.3. Xây dựng nếp sống văn hóa trong sinh viên

Nếp sống văn hóa được thể hiện qua những hành vi ứng xử đã thành thói quen. Và một trong những thói quen khi nhắc đến sinh viên trường ĐH Công nghiệp Hà Nội đó là thói quen 5S. 5S là một công cụ cải tiến năng suất chất lượng có nguồn gốc từ Nhật Bản. Tên gọi của 5S xuất phát từ những chữ cái S trong tiếng Nhật: *Seiri, Seiton, Seiso, Sheiketsu và Shitsuke*, tạm dịch sang tiếng Việt là *Sàng lọc, Sắp xếp, Sạch sẽ, Sẵn sàng và Sẵn sàng*.

2.3.4. Tổ chức hoạt động các thiết chế văn hóa cho sinh viên

2.3.4.1. Trung tâm thư viện

Trung tâm Thông tin Thư viện có chức năng phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập và đào tạo, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và quản lý của nhà trường thông quan việc sử dụng, khai thác các nguồn tài liệu có trong thư viện; thực hiện các chức năng khác theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức, hoạt động của nhà trường.

2.3.4.2. Trung tâm giáo dục thể chất và thể thao

Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao phụ trách nhà tập luyện và thi đấu diện tích 2.100m² với sức chứa 3.000 chỗ ngồi. Đây là địa điểm tổ chức các hoạt động, sự kiện lớn, trọng đại của nhà trường. Phục vụ tốt cho công tác đào tạo và phong trào thể dục thể thao của trường, đăng cai nhiều giải sinh viên khu vực, Ngành và Toàn quốc.

2.3.4.3. Trung tâm Truyền thông và Quan hệ công chúng

Trung tâm Truyền thông và Quan hệ công chúng là đơn vị trực thuộc Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, có chức năng tổ chức thực hiện các công việc: tổ chức sự kiện; quản lý thông tin và hoạt động truyền thông của Trường, xây dựng và quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

2.3.4.4. Trung tâm Ký túc xá

Trung tâm quản lý Ký túc xá là đơn vị dịch vụ, phục vụ cho cán bộ, viên chức, học sinh – sinh viên nhà trường. Tổ chức quản lý: dịch vụ, phục vụ ăn, ở, trông giữ các phương tiện đi lại của CBVC, HSSV, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, các hoạt động văn hóa, thể thao của học sinh, sinh viên nội trú một cách khoa học, nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo học sinh, sinh viên...

2.3.5. Tổ chức các phong trào văn hóa văn nghệ thể dục thể thao và nghiên cứu khoa học trong sinh viên

2.3.5.1. Phong trào văn hóa văn nghệ thể dục thể thao

Phong trào VHVN - TDTT là món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống văn hóa, thúc đẩy đời sống sinh viên đi lên về mọi mặt.

2.3.5.2. Học tập, Nghiên cứu khoa học, phát triển kỹ năng

Xác định tầm quan trọng của việc học tập và nghiên cứu khoa học đối với SV, Nhà trường đã chủ động tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ thiết thực, sâu rộng trong SV. Chỉ đạo Phòng Khoa học Công nghệ, Phòng Đào tạo, Đoàn Thanh niên tổ chức nhiều hội nghị NCKH, phát động phong trào thi đua dạy tốt học tốt, khích lệ giảng viên trẻ và sinh viên học tập, tham gia nghiên cứu khoa học, chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục như: tổ chức các cuộc thi giáo viên dạy giỏi, các cuộc thi chuyên ngành, diễn đàn trao đổi phương pháp học tập...

2.3.6. Xây dựng “Hệ sinh thái khởi nghiệp” cho sinh viên

Vấn đề khởi nghiệp đã và đang là câu chuyện thời sự của đất nước, ngày càng được đẩy mạnh theo hướng thiết thực, hiệu quả với

sự tham gia sâu rộng của các Bộ/Ngành Trung ương và địa phương cũng như nhiều cơ quan, đơn vị trong cả nước. Ngày 18/5/2016, Thủ tướng Chính phủ đã kí ban hành Quyết định số 844/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025

Ngoài ra, Nhà trường đã thành lập câu lạc bộ khởi nghiệp, hỗ trợ các nhóm thi đạt giải cao trong cuộc thi thử thách lập nghiệp của Nhà trường tham gia các cuộc thi bên ngoài để cọ sát và tìm kiếm đầu ra.

Mặc dù đã bước đầu thành công và đạt được nhiều kết quả tốt, tuy nhiên, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp không phải chỉ là một sớm một chiều mà cần có sự đầu tư và có kế hoạch cụ thể cần các giải pháp phù hợp.

2.3.7. Công tác thanh tra, kiểm tra và thi đua khen thưởng

Phòng Thanh tra giáo dục có nhiệm vụ kiểm tra việc thực hiện nền nếp dạy và học của giáo viên, học sinh - sinh viên của trường. Thanh tra, kiểm tra việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ cho hoạt động đào tạo: cơ sở vật chất, trang thiết bị - dụng cụ, vật tư...

2.3.8. Sự tham gia của sinh viên và Đoàn Thanh niên trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Xây dựng đời sống văn hóa trong nhà trường sẽ thật sự khó khăn nếu thiếu sự vào cuộc của sinh viên. Việc phát huy vai trò tự quản của sinh viên – lực lượng nòng cốt này đã và đang khẳng định vị trí, vai trò trong xây dựng,

Phát huy cao nhất khả năng tự rèn luyện để có được những kiến thức, hiểu biết cơ bản, có đạo đức cách mạng, phẩm chất chính trị vững vàng theo 5 tiêu chí rèn luyện, bao gồm:

- Giàu lòng yêu nước, yêu chế độ xã hội chủ nghĩa.
- Đoàn kết, thân ái, vì cộng đồng.
- Sống văn hóa, tuân thủ pháp luật.
- Giàu tri thức, có sức khỏe, kỹ năng.
- Tự tin, bản lĩnh trong hội nhập.

2.4. Đánh giá chung

2.4.1. Ưu điểm và nguyên nhân

Công tác xây dựng đời sống của sinh viên được các cấp bộ ngành hết sức quan tâm chỉ đạo.

Nguồn lực xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên trường đặc biệt khá đầy đủ và kịp thời.

Công tác xây dựng đời sống văn hóa sinh viên được từng bước triển khai bài bản qua việc xây dựng, ban hành hệ thống văn bản.

Ưu điểm của công tác xây dựng đời sống văn hóa sinh viên được thể hiện rõ ràng qua các phong trào hoạt động thường xuyên và liên tục.

2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân

Một số hoạt động xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên khi đến với sinh viên bị quá tải, chồng chéo hoặc chưa có đầu mối cụ thể do có quá nhiều chủ thể trực tiếp, gián tiếp cùng với nhiều cấp bậc quản lý và nội dung triển khai tương tự hoặc giống nhau phân chia cho các đầu mối khác nhau trong trường.

Nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất khang trang khiến một số đơn vị, cá nhân, tập thể chưa chủ động tìm kiếm các nguồn lực xã hội hóa cũng như chưa thực sự có ý thức xây dựng và phát triển Nhà trường mà y lại vào nguồn lực hiện có.

Một bộ phận sinh viên có ý thức chưa cao, thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và nhà trường, sa đà vào các tệ nạn xã hội ảnh hưởng lớn đến kết quả học tập, xao nhãng việc tham gia các hoạt động tập thể nói chung và các hoạt động VHVN - TĐTT nói riêng và tham gia xây dựng đời sống văn hóa nói chung.

Tiểu kết

Việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần chính đáng của sinh viên bên cạnh hỗ trợ học tập, NCKH cần được nhìn nhận đúng mức và xác định rõ tầm quan trọng của công tác sinh viên trong việc hoàn thiện “sản phẩm” đào tạo của Nhà trường cũng như quảng bá hình ảnh, thu hút tuyển sinh, gia tăng nguồn lực. Trong chương 2 của luận văn, tác giả đã nêu rõ chức năng và vai trò của các chủ thể trong xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội; công tác xây dựng nếp sống văn hóa của sinh viên; vai trò của các thiết chế văn hóa của Nhà trường và một số nội dung liên quan.

Chương 3

GIẢI PHÁP XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

3.1. Những yếu tố tác động đến xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên

3.1.1. Những yếu tố thúc đẩy

3.1.1.1. Sự quan tâm của Nhà trường, gia đình, xã hội

3.1.1.2. Điều kiện cơ sở vật chất, môi trường học tập, rèn luyện của sinh viên của Nhà trường

3.1.1.3. Vị thế, thương hiệu của Nhà trường

Bảng 3.1 Thông kê tỷ lệ có việc làm của Sinh viên tốt nghiệp trường ĐH Công nghiệp Hà Nội [Nguồn: TT Hợp tác doanh nghiệp Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội]

Năm khảo sát	Thời điểm tốt nghiệp	Sau 01 năm sinh viên tốt nghiệp
2016	58,6%	89,1%
2017	67%	90,9%
2018	67,6%	93,8%
2019	75,2%	Đang triển khai

3.1.2. Những yếu tố cản trở

Thứ nhất, do yếu tố thuộc về người học bao gồm: Sinh viên là nhóm đối tượng đặc thù đang trong giai đoạn phát triển, hoàn thiện về thể chất và nhân cách.

Thứ hai, do mặt trái của nền kinh tế thị trường: Xác định kinh tế thị trường là sản phẩm tất yếu và khách quan trong quá trình vận động của nền kinh tế thế giới. Tuy nhiên, kinh tế thị trường luôn tồn tại hai mặt đối lập tích cực và tiêu cực.

Các tệ nạn xã hội là do nhu cầu hưởng thụ của các cá thể trong xã hội nói chung và của sinh viên nói riêng quá cao.

Khoảng cách giữa tệ nạn xã hội và tội phạm gần như gang tấc; chính vì vậy, để hạn chế các nguyên nhân dẫn đến tình trạng tệ nạn xã hội ngày càng phổ biến trong sinh viên, chúng ta phải thực hiện đồng bộ các giải pháp sau: củng cố mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường trong việc quản lý, giáo dục sinh viên, tạo cho sinh viên môi trường sống lành mạnh và thân thiện, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và sử phạt nghiêm minh và công tâm đối với các trường hợp tham gia các tệ nạn xã hội.

3.2. Giải pháp

3.2.1. Hoàn thiện và bổ sung các văn bản về xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên

3.2.2. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh viên

3.2.3. Tăng cường xây dựng nếp sống văn hóa trong sinh viên

Thứ nhất: Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; giáo dục truyền thống, lối sống văn hóa; Chấp hành pháp luật; Chấp hành quy định, nội quy của Nhà trường.

Thứ hai: Nâng cao công tác giáo dục văn hóa ứng xử.

Thứ ba: Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất của Nhà trường và chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức, quản lý

Thứ năm: Duy trì và tăng cường các hoạt động tình nguyện và thiện nguyện của sinh viên.

3.2.4. Thu hút sinh viên đến với các thiết chế văn hóa

Trung tâm thư viện cần đầu tư các đầu sách, không chỉ tập trung vào các loại sách giáo trình, chuyên ngành kỹ thuật mà còn phải chú trọng bổ sung các loại sách phục vụ các chuyên ngành xã hội như: Việt Nam học, Quản trị kinh doanh du lịch...

Kí túc xá nên sửa chữa và nâng cấp thường xuyên, đặc biệt là kí túc xá tại cơ sở Hà Nam – nơi gần núi đá vôi có nắng mưa thất thường.

Trung tâm truyền thông và quan hệ công chúng cần đề xuất với lãnh đạo Nhà trường sửa chữa lại Hội trường khu B đã xuống cấp và không đủ trang thiết bị lâu ngày để nâng cao hiệu quả phục vụ đời sống văn hóa của sinh viên.

Trung tâm Giáo dục Thể chất và Thể thao: Trong tương lai nếu được mở rộng mặt bằng, Nhà trường cần mở rộng cung thể thao dưới nước, sân cỏ ngoài trời cho sinh viên.

3.2.5. Phát huy thế mạnh của phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và và nghiên cứu khoa học trong sinh viên

Hoạt động VHVN – TDTT là bộ phận không thể thiếu, góp phần không nhỏ vào việc hoàn thiện mỗi con người, tạo tiền đề để thúc đẩy quá trình học tập và làm việc đạt kết quả cao. Tham gia các hoạt động VHVN - TDTT giúp sinh viên có sức khỏe tốt, gắn chặt thêm tinh thần đoàn kết, tính tập thể trong Nhà trường. Để xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên, tác giả đề xuất một số giải pháp phát huy thế mạnh của phong trào VHVN – TDTT.

3.2.6. Hoàn thiện “Hệ sinh thái khởi nghiệp” cho sinh viên

- Gia tăng các hoạt động nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp: giao lưu với các doanh nhân, seminar (thảo luận) về khởi nghiệp, tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp, ý tưởng khởi nghiệp.

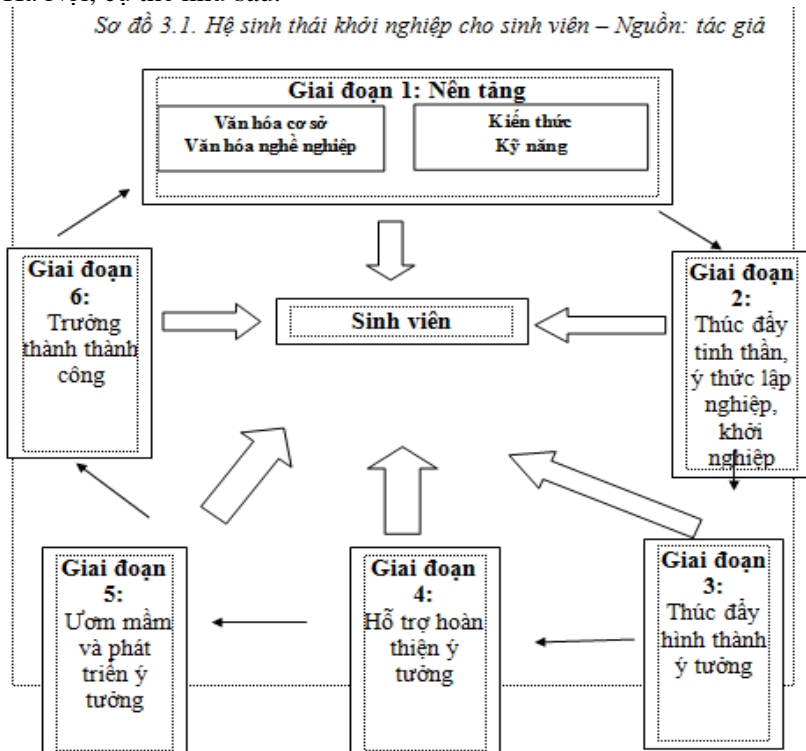
- Cần đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp: kết nối các quỹ đầu tư mạo hiểm, hình thành mạng lưới chuyên gia tư vấn về khởi nghiệp...

- Nhà trường phải có ít nhất 1 không gian làm việc sáng tạo chung (co-working space).

- Nâng cao ý thức, kỹ năng khởi nghiệp, lập nghiệp.

Nhằm hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp, tác giả đề xuất ra sơ đồ hệ sinh thái khởi nghiệp cho sinh viên trường ĐH Công nghiệp Hà Nội, cụ thể như sau:

Sơ đồ 3.1. Hệ sinh thái khởi nghiệp cho sinh viên – Nguồn: tác giả



3.2.7. Cải thiện và phát huy công tác thanh, kiểm tra và thi đua khen thưởng

Đầu tiên, Nhà trường cần đẩy mạnh vai trò của phòng Thanh tra giáo dục trong việc xây dựng đời sống văn hóa của sinh viên. Cần tăng cường phối hợp giữa phòng Thanh tra giáo dục với các phòng ban chức năng khác thường xuyên giám sát việc thực hiện nề nếp của sinh viên (trang phục, giờ giấc đến lớp, đeo thẻ sinh viên, công tác phòng chống cháy nổ tại các xưởng thực hành...) trong các giờ học ngoài giờ hành chính.

3.2.8. Phát huy vai trò tự quản của sinh viên và Đoàn Thanh niên trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Để phát huy vai trò của sinh viên và tổ chức Đoàn trong Nhà trường cần có những biện pháp khuyến khích, động viên sinh viên tham gia công tác và hoạt động Đoàn – Hội trong Nhà trường như: Cộng điểm rèn luyện cho các sinh viên tích cực tham gia hoạt động Đoàn – Hội, ưu tiên cán bộ Đoàn – Hội là sinh viên sau tốt nghiệp trong công tác tạo nguồn cán bộ Đoàn của nhà trường, thường xuyên lắng nghe nguyện vọng của sinh viên, cán bộ Đoàn – Hội thông qua các buổi đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên...

Tiểu kết

Trong bối cảnh hiện nay, Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đang chịu sự tác động, chi phối của nhiều yếu tố tích cực và tiêu cực của xã hội. Xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên là một quá trình cần đầu tư nhiều nguồn lực (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất...) lâu dài và bền bỉ. Bởi lẽ, quãng thời gian là sinh viên có hạn, sinh viên Nhà trường biến đổi liên tục, ý thức hệ của mỗi cá nhân khác nhau. Nhà trường, với vai trò là cái nôi tu dưỡng học tập và đạo đức cho sinh viên phải có những biện pháp hữu hiệu để nâng cao việc xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên.

KẾT LUẬN

Mỗi sinh viên chuẩn bị hành trang vào đời cần phải trang bị, tích lũy những kiến thức chuyên môn nghề nghiệp nhưng như vậy thôi chưa đủ. Nếu chúng ta thờ ơ hoặc bỏ qua việc rèn luyện, xây dựng nếp sống, đời sống văn hóa cho sinh viên thì rất dễ cả một thế hệ sẽ phát triển lệch lạc, phiến diện. Đó chính là con đường ngắn nhất dẫn đến sự thiếu hụt những giá trị nhân văn, tốt đẹp trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách của mỗi con người. Đó chính là sự tiềm ẩn những nguy cơ làm suy thoái, biến dạng quá trình phát triển của các cá nhân, dẫn tới sự biến dạng quá trình phát triển của một cộng đồng. Trong thời gian qua, chính chúng ta đã phải chứng kiến những hậu quả đau lòng từ sự suy thoái đạo đức, nếp sống đặc biệt là trong thế hệ trẻ, trong tầng lớp sinh viên. Chính vì vậy, ngoài việc học tập thì việc xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội là việc làm hết sức cần thiết trong tình hình xã hội hiện nay, góp phần vào việc định hình nhân cách, đạo đức, lối sống chuẩn mực của sinh viên.

Để đánh giá toàn diện công tác xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên của Nhà trường, trên cơ sở tiếp thu kết quả nghiên cứu của các nhà nghiên cứu đi trước, tôi đã hệ thống hóa và làm rõ cơ sở lý luận liên quan đến công tác xây dựng đời sống văn hóa, phân tích, làm rõ khái niệm đời sống văn hóa và những nội dung cơ bản của việc xây dựng đời sống văn hóa. Luận văn cũng đã giới thiệu khái quát quá trình xây dựng và trưởng thành của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, đồng thời chỉ rõ những điểm riêng của sinh viên Nhà trường với các trường đại học khác.

Xây dựng Trường Đại học Công nghiệp trở thành một cơ sở đào tạo chất lượng cao theo định hướng ứng dụng, nhiều ngành, nhiều loại hình, nhiều cấp trình độ, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực

chất lượng cao cho thị trường lao động trong nước và quốc tế là chiến lược đào tạo phát triển lâu dài của Nhà trường. Và để làm điều đó cần chú trọng việc xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên. Việc xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên Nhà trường không phải đi ngược lại quá trình văn hóa trước đó mà đó là sự kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa đã có, đưa văn hóa lên tầm cao mới, thâm nhập sâu hơn vào đời sống xã hội, định hình lối sống và đời sống văn hóa cho học sinh, sinh viên.

Trên cơ sở nghiên cứu các vấn đề lý luận và khảo sát công tác xây dựng đời sống văn hóa tại Nhà trường từ năm 2012 đến nay, luận văn đã đưa ra một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác xây dựng đời sống văn hóa trong sinh viên. Đó là: Hoàn thiện và bổ sung các văn bản về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trong sinh viên; Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh viên; Đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn hóa trong sinh viên; Thu hút sinh viên đến với các thiết chế văn hóa; Đẩy mạnh phong trào VHVN – TĐTT trong sinh viên; Hoàn thiện “Hệ sinh thái khởi nghiệp cho sinh viên; Đẩy mạnh công tác thanh tra và thi đua khen thưởng.

Luận văn góp phần vào việc đẩy mạnh công tác xây dựng đời sống văn hóa cho sinh viên tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội trong thời kỳ mới.